BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI VỀ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 21/2021/NĐ-CP QUY ĐỊNH THI HÀNH BỘ LUẬT DÂN SỰ VỀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHĨA VỤ

LAC DUY & ASSOCIATES

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRÊN MẠNG XÃ HỘI

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

: +84917275572/+842836221603

LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

Quý khách hàng thân mến,

Lac Duy & Associates trân trọng được gửi tới quý khách hàng Bản tin pháp luật của tháng 06 năm 2021 với một số điểm tin và bài viết đáng chú ý như sau:

- Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội
- Những quy định mới về giao dịch bảo đảm theo Nghị Định Số 21/2021/NĐ-CP quy định thi hành bộ luật dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRÊN MẠNG XÃ HỘI

Ngày 17 tháng 06 năm 2021, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ra Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ("Quyết Định 874") có hiệu lực cùng ngày về việc ban hành Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội nhằm "xây dựng chuẩn mực đạo đức về hành vi, ứng xử trên mạng xã hội, giáo dục ý thức, tạo thói quen tích cực trong các hành vi ứng xử của người dùng trên mạng xã hội" đồng thời "đảm bảo quyền tự do cá nhân, quyền tự do kinh doanh, không phân biệt đối xử nhà cung cấp dịch vụ trong và ngoài nước, phù hợp với chuẩn mực, thông lệ và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia" (Điều 1 Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội).

Theo đó, đối tượng áp dụng của Bộ quy tắc này được chia thành 03 nhóm đối tượng với những quy định riêng biệt, cụ thể gồm: (i) Cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước sử dụng mạng xã hội; (ii) Tổ chức, cá nhân khác sử dụng mạng xã hội; (iii) Nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội tại việt Nam.

Bên cạnh việc phải tuân thủ 04 quy tắc ứng xử chung gồm: quy tắc Tôn trọng, tuân thủ pháp luật (Tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân); quy tắc Lành mạnh (Hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam); quy tắc An toàn, bảo mật thông tin (Tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin); quy tắc Trách nhiệm (Chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử trên mạng xã hội *và phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý hành vi, nội dung thông tin vi phạm pháp luật)*; mỗi nhóm đối tượng tham gia, sử dụng mạng xã hội còn có một số quy tắc khác cần áp dụng, cụ thể như sau:

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

1. Đối với tổ chức, cá nhân[1]

Ngoài việc tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội, Bộ quy tắc cũng khuyến nghị các tổ chức, cá nhân nên sử dụng họ, tên thật của cá nhân, tên hiệu thật của tổ chức, cơ quan và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên hệ khi tham gia, sử dụng mạng xã hội.
Cùng với đó, tổ chức, cá nhân phải và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh; chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo; không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép… gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước[2]

Ngoài việc thực hiện các nội dung quy định quy tắc ứng xử cho tổ chức, cá nhân thì các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước còn phải thực hiện nội quy của cơ quan, tổ chức về việc cung cấp thông tin lên mạng xã hội.
Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước cũng có trách nhiệm thông báo tới cơ quan chủ quản để kịp thời có hướng xử lý, trả lời, giải quyết khi có những ý kiến, thông tin trái chiều, thông tin vi phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, lĩnh vực quản lý.

3. Đối với các cơ quan nhà nước[3]

Bên cạnh việc thực hiện các nội dung quy định quy tắc ứng xử cho tổ chức, cá nhân thì các cơ quan nhà nước có trách nhiệm quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội của mình và nhanh chóng thông báo tới nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản của cơ quan, tổ chức bị mất quyền kiểm soát hoặc bị giả mạo; cung cấp thông tin trên mạng xã hội đồng bộ, thống nhất với thông tin đã được cung cấp trên các phương tiện truyền thông chính thống khác. Đồng thời, các cơ quan nhà nước nên có phản hồi những ý kiến trên mạng xã hội về các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức mình để tránh xảy ra những nhầm

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

lẫn không đáng có trong việc tiếp nhận thông tin của người dùng.

4. Đối với các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội[4]

Bộ quy tắc ứng xử quy định các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội các nhà cung cấp mạng xã hội phải công bố rõ ràng các điều khoản sử dụng dịch vụ, đồng thời ban hành và công khai các biện pháp phát hiện, thông báo và phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý, ngăn chặn và loại bỏ các nội dung thông tin vi phạm bản quyền, vi phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội phải tôn trọng quyền được bảo vệ thông tin của người sử dụng, không thu thập thông tin cá nhân và cung cấp thông tin của người sử dụng dịch vụ cho bên thứ ba khi chưa được phép của chủ thể thông tin.

Các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội cũng phải hướng dẫn người sử dụng mạng xã hội, hỗ trợ và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của "người yếu thế" trong xã hội, ở đây được hiểu là người nghèo, người dân tộc thiểu số, trẻ em, trẻ vị thành niên, người khuyết tật… tránh bị khai thác, lạm dụng, bạo lực về tinh thần trên mạng xã hội và có các biện pháp phù hợp để bảo đảm sự an toàn, phát triển lành mạnh của trẻ em, trẻ vị thành niên trên mạng xã hội theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

[1] *Điều 4 Quyết định số 874/QĐ-BTTTT*
[2] *Điều 5 Quyết Định 874*
[3] *Điều 6 Quyết Định 874*
[4] *Điều 7 Quyết Định 874*

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI VỀ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 21/2021/NĐ-CP QUY ĐỊNH THI HÀNH BỘ LUẬT DÂN SỰ VỀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHĨA VỤ

Ngày 19 tháng 03 năm 2021, Chính Phủ đã ban hành Nghị định số 21/2021/NĐ-CP quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, có hiệu lực ngày 15/05/2021 ("**Nghị Định 21**"), thay thế Nghị định số 163/2006/NĐ-CP quy định về giao dịch bảo đảm ("**Nghị Định 163**") và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP sửa đổi một số điều của Nghị định 163 ("**Nghị Định 11**"). Nghị Định 21 được các tổ chức tín dụng đặc biệt mong chờ vì trong bối cảnh hiện nay, khi thực tiễn xét xử tại tòa án về các vụ tranh chấp hợp đồng tín dụng, ngân hàng còn khá nhiều lỗ hổng trong việc nhận thế chấp tài sản bảo đảm dẫn đến nhiều trường hợp bị tòa án bác bỏ, tuyên vô hiệu hợp đồng thế chấp, dẫn đến khoản nợ bao gồm cả gốc và lãi của ngân hàng không có tài sản bảo đảm, trở thành khoản chưa có điều kiện thi hành ở giai đoạn thi hành án dân sự. Sau đây, Lac Duy & Associates trân trọng giới thiệu đến Qúy Khách hàng những điểm mới bật của Nghị định 21, cụ thể như sau:

1. Mở rộng các định nghĩa

Nghị Định 21 có những quy định giải thích các khái niệm mà trong những Nghị định trước chưa được làm rõ. Cụ thể, các khoản 4, 5, 6 và 7 Điều 3 Nghị Định 21 giải thích rõ các khái niệm "Tài sản gắn liền với đất", "Hợp đồng bảo đảm", "Giấy chứng nhận" và "Thời hạn hợp lý". Đây vốn là những khái niệm không được giải thích cụ thể trong Nghị định cũ dẫn đến việc không rõ ràng hoặc lúng túng trong thực tế áp dụng.

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

2. Quyền truy đòi tài sản

Quyền truy đòi tài sản là một trong những quy định mới ở Nghị Định 21. Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị Định 21 thì quyền của bên nhận bảo đảm đối với tài sản bảo đảm trong biện pháp bảo đảm đã phát sinh hiệu lực đối kháng với người thứ ba không thay đổi hoặc không chấm dứt trong trường hợp tài sản bảo đảm bị chuyển giao cho người khác do mua bán, tặng cho, trao đổi, chuyển nhượng, chuyển giao khác về quyền sở hữu; chiếm hữu, sử dụng hoặc được lợi về tài sản bảo đảm không có căn cứ pháp luật. và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. Khoản 2 Điều 7 Nghị định 21 quy định quyền truy đòi của bên nhận bảo đảm đối với tài sản bảo đảm không áp dụng đối với tài sản sau:

- Tài sản bảo đảm đã được bán, được chuyển nhượng hoặc đã được chuyển giao khác về quyền sở hữu do có sự đồng ý của bên nhận bảo đảm và không được tiếp tục dùng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ đã thỏa thuận;

- Tài sản thế chấp được bán, được thay thế hoặc được trao đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 321 của Bộ luật Dân sự;

- Tài sản bảo đảm không còn hoặc bị thay thế bằng tài sản khác quy định tại Điều 21 Nghị Định 21;

- Các trường hợp khác theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác liên quan.

Ngoài ra, tại khoản 3 Điều 7 Nghị Định 21 còn quy định trường hợp bên bảo đảm là cá nhân chết, pháp nhân chấm dứt tồn tại thì quyền truy đòi tài sản bảo đảm của bên nhận bảo đảm không chấm dứt nhưng thực hiện theo quy định tại Điều 658 của Bộ luật Dân sự và quy định khác về thừa kế của Bộ luật Dân sự trong trường hợp bên bảo đảm là cá nhân chết hoặc thực hiện theo quy định của pháp luật về giải thể pháp nhân, phá sản trong trường hợp bên bảo đảm là pháp nhân bị giải thể, bị tuyên bố phá sản.

3. Tài sản bảo đảm

Nếu trong những Nghị định trước tài sản bảo đảm chỉ được quy định trong một điều khoản thì tại Nghị Định 21, tài sản bảo đảm được quy định trong một chương riêng – Chương II của Nghị Định 21. Qua đó, rõ ràng có thể thấy rằng, Nghị Định 21 có những quy định cụ thể hơn hẳn các Nghị định trước đó.

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

Điều 8 Nghị Định 21 quy định các loại tài sản được dùng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ gồm:

- Tài sản hiện có hoặc tài sản hình thành trong tương lai, trừ trường hợp Bộ luật dân sự, luật khác liên quan cấm mua bán, cấm chuyển nhượng hoặc cấm chuyển giao khác về quyền sở hữu tại thời điểm xác lập hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm.

- Tài sản bán trong hợp đồng mua bán tài sản có bảo lưu quyền sở hữu; Tài sản thuộc đối tượng của nghĩa vụ trong hợp đồng song vụ bị vi phạm đối với biện pháp cầm giữ.

- Tài sản thuộc sở hữu toàn dân trong trường hợp pháp luật liên quan có quy định.

Điều 9 Nghị Định 21 quy định về việc mô tả tài sản bảo đảm và từ Điều 12 đến Điều 20 Nghị Định 21 có những quy định cụ thể tài sản dùng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ như: Tài sản được tạo lập từ quyền bề mặt, quyền hưởng dụng; dự án đầu tư, tài sản thuộc dự án đầu tư, chủ đầu tư có thể dùng toàn bộ dự án đầu tư mà pháp luật không cấm chuyển nhượng, quyền tài sản của mình về khai thác, quản lý dự án đầu tư để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ; hay đối với trường hợp đầu tư vào tài sản thế chấp làm cho giá trị của tài sản thế chấp tăng lên thì phần giá trị đầu tư tăng thêm thuộc tài sản thế chấp… Đây là những điểm hoàn toàn mới so với Nghị định cũ, tạo cơ sở pháp lý rõ ràng hơn cho các chủ thể, đặc biệt là các doanh nghiệp và ngân hàng có thể sử dụng các tài sản này làm tài sản bảo đảm cho việc huy động vốn và cấp tín dụng.

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

4. Hiệu lực của hợp đồng bảo đảm

Thời điểm có hiệu lực của hợp đồng bảo đảm ở Nghị Định 21 được quy định khác với Nghị Định 163, cụ thể Điều 22 Nghị Định 21 quy định:

- Hợp đồng bảo đảm được công chứng, chứng thực theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác liên quan hoặc theo yêu cầu thì có hiệu lực từ thời điểm được công chứng, chứng thực.

- Hợp đồng bảo đảm không thuộc trường hợp trên thì có hiệu lực từ thời điểm do các bên thỏa thuận. Trường hợp không có thỏa thuận thì có hiệu lực từ thời điểm hợp đồng được giao kết.

- Trường hợp tài sản bảo đảm được rút bớt theo thỏa thuận thì phần nội dung hợp đồng bảo đảm liên quan đến tài sản được rút bớt không còn hiệu lực; tài sản bảo đảm được bổ sung hoặc thay thế thì việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng bảo đảm liên quan đến tài sản này thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác liên quan.

- Biện pháp bảo đảm chưa phát sinh hiệu lực đối kháng với người thứ ba không làm thay đổi hoặc không làm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng bảo đảm.

5. Hiệu lực đối kháng của biện pháp bảo đảm với người thứ ba

Nghị Định 21 bổ sung điều khoản nhằm phân biệt rõ về thời điểm có hiệu lực của hợp đồng bảo đảm và thời điểm có hiệu lực đối kháng của biện pháp bảo đảm với người thứ ba tại Điều 22 và Điều 23. Theo đó, Điều 23 Nghị Định 21 quy định về thời điểm có hiệu lực đối kháng của biện pháp bảo đảm với người thứ ba như sau:

a. Một biện pháp bảo đảm chỉ có hiệu lực đối với bên thứ ba khi hợp đồng bảo đảm có hiệu lực pháp lý;

b. Trường hợp biện pháp bảo đảm phải đăng ký theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác liên quan hoặc được đăng ký theo thỏa thuận hoặc được đăng ký theo yêu cầu của bên nhận bảo đảm thì thời điểm đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật liên quan là thời điểm biện pháp bảo đảm phát sinh hiệu lực đối kháng với người thứ ba;

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

c. Trường hợp không thuộc điểm b thì hiệu lực đối kháng với người thứ ba của biện pháp cầm cố tài sản, đặt cọc, ký cược phát sinh từ thời điểm bên nhận bảo đảm nắm giữ tài sản bảo đảm. Nắm giữ tài sản bảo đảm quy định tại khoản này là việc bên nhận bảo đảm trực tiếp quản lý, kiểm soát, chi phối tài sản bảo đảm hoặc là việc người khác quản lý tài sản bảo đảm theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật nhưng bên nhận bảo đảm vẫn kiểm soát, chi phối được tài sản này;

d. Trường hợp tài sản bảo đảm thuộc biện pháp bảo đảm quy định tại điểm c nêu trên được giao cho người khác quản lý thì hiệu lực đối kháng của biện pháp bảo đảm với người thứ ba phát sinh từ thời điểm: Bên nhận cầm cố, bên nhận đặt cọc hoặc bên nhận ký cược nắm giữ tài sản bảo đảm; Người quản lý tài sản nhận trực tiếp tài sản bảo đảm từ bên cầm cố, bên đặt cọc hoặc bên ký cược; Hợp đồng bảo đảm có hiệu lực trong trường hợp người khác đang quản lý trực tiếp tài sản mà tài sản này được dùng để cầm cố, để đặt cọc hoặc để ký cược;

e. Hiệu lực đối kháng của biện pháp ký quỹ với người thứ ba phát sinh từ thời điểm tài sản ký quỹ được gửi vào tài khoản phong tỏa tại tổ chức tín dụng nơi ký quỹ.

6. Xác lập, thực hiện hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm bằng tài sản chung của vợ chồng

Liên quan đến việc xác lập, thực hiện hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm bằng tài sản chung của vợ chồng, Điều 27 Nghị định 21 quy định trong trường hợp vợ chồng có thỏa thuận về việc một bên dùng tài sản chung để góp vốn vào một tổ chức kinh tế thì bên đó được tự mình xác lập, thực hiện hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm liên quan đến tài sản chung, hoặc mặc dù trên thực tế hai vợ chồng

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

không có sự thỏa thuận về việc dùng tài sản chung vào việc góp vốn nhưng có sự việc một bên vợ hoặc chồng dùng tài sản chung để góp vốn và xác lập, thực hiện hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm liên quan đến tài sản chung mà người còn lại biết được nhưng không phản đối thì vẫn được coi như là đã có thỏa thuận của hai vợ chồng. Và nếu xảy ra sự kiện ly hôn giữa hai vợ chồng thì người đã xác lập hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm vẫn được tiếp tục thực hiện hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm, trừ trường hợp bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án có quyết định khác.

7. Hợp đồng bảo đảm vô hiệu từng phần

Hợp đồng bảo đảm vô hiệu từng phần là một trong những quy định mới của Nghị Định 21. Điều 30 Nghị định 21 quy định rằng một hợp đồng bảo đảm có thể bị vô hiệu từng phần trong một số trường hợp cụ thể như sau:

- Phần nội dung của hợp đồng thuộc quyền của người không tham gia hợp đồng bảo đảm trong trường hợp tài sản dùng để bảo đảm thuộc sở hữu chung, trừ trường hợp xác lập, thực hiện hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm bằng tài sản chung của vợ chồng theo quy định nêu trên;

- Phần nội dung của hợp đồng liên quan đến một hoặc một số người không có năng lực pháp luật dân sự hoặc năng lực hành vi dân sự phù hợp với hợp đồng bảo đảm trong trường hợp bên bảo đảm hoặc bên nhận bảo đảm gồm nhiều người;

- Phần nội dung của hợp đồng liên quan đến một hoặc một số tài sản không đủ điều kiện để dùng bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trong trường hợp một nghĩa vụ được bảo đảm thực hiện bằng nhiều tài sản;

- Phần nội dung của hợp đồng vi phạm điều cấm, trái đạo đức xã hội hoặc giới hạn thực hiện quyền theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác liên quan trong trường hợp các phần nội dung khác của hợp đồng bảo đảm không vi phạm;

- Nội dung khác theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác liên quan.

Khi một phần của các nội dung trên vô hiệu thì có thể dẫn đến việc hợp đồng bảo đảm bị tuyên bố vô hiệu đối với phần đó. Nhìn chung, hệ quả là phần nghĩa vụ được bảo đảm bị vô hiệu sẽ trở thành nghĩa vụ không có bảo đảm.

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

8. Xử lý tài sản bảo đảm

Trước đây, nghị Định 163 sử dụng cụm từ "Xử lý tài sản bảo đảm trong cầm cố thế chấp" thì hiện tại Nghị Định 21 thay đổi thành "Xử lý tài sản bảo đảm". Như vậy, những quy định về xử lý tài sản đảm bảo tại Nghị Định 21 không chỉ quy định cho biện pháp cầm cố, thế chấp mà áp dụng cho tất cả các biện pháp bảo đảm.

Ngoài ra, khoản 2 Điều 49 Nghị Định 21 quy định bên nhận bảo đảm thực hiện việc xử lý tài sản bảo đảm trên cơ sở thỏa thuận trong hợp đồng bảo đảm thì không cần có văn bản ủy quyền hoặc văn bản đồng ý của bên bảo đảm. Điều này giúp cho các tổ chức tín dụng đẩy nhanh được tiến độ xử lý tài sản bảo đảm và thu hồi được nợ xấu tốt hơn.

9. Thông báo xử lý tài sản bảo đảm

Điều 51 Nghị Định 21 quy định nghĩa vụ thông báo được mở rộng đối với tất cả các trường hợp xử lý tài sản bảo đảm chứ không còn được giới hạn trong các trường hợp có nhiều bên nhận bảo đảm như Điều 61 Nghị định 163.

Về thời hạn thông báo, theo quy định tại khoản 4 Điều 51 Nghị Định 21 thời hạn thông báo trước về việc xử lý đối với động sản đã tăng từ 07 ngày lên 10 ngày. Tuy nhiên, đối với trường hợp ngoại lệ đó là tài sản có nguy cơ bị hư hỏng dẫn đến suy giảm hoặc mất toàn bộ giá trị, việc xử lý tài sản có thể được tiến hành ngay lập tức và kèm theo thông báo cho bên bảo đảm và các bên nhận bảo đảm khác.

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

Ngoài ra, theo khoản 2 Điều 51 Nghị Định 21, văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm có thể được gửi trực tiếp đến địa chỉ của bên bảo đảm thông qua dịch vụ bưu chính, phương thức điện tử hoặc theo quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Qua những phân tích nêu trên, có thể thấy rằng Nghị Định 21 đã có những thay đổi đáng kể so với Nghị Định 163, Nghị Định 11. Tuy nhiên, có lẽ vì có khá nhiều vấn đề liên quan đến giao dịch bảo đảm nên có một số điểm Nghị Định 21 chưa được bao quát. Chẳng hạn như hiện tại các ngân hàng đang chờ đợi nghị định hướng dẫn cụ thể biện pháp cầm cố hay thế chấp sẽ được áp dụng cho tài sản bảo đảm là tiền gửi hoặc việc xử lý thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua, bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Trong phạm vi của bài viết này, Lac Duy & Associates chỉ có thể đưa ra một số vấn đề chung nhất, đáng lưu tâm nhất để bạn đọc có cái nhìn toàn cảnh về những thay đổi trong pháp luật về giao dịch bảo đảm. Kính mời bạn đọc quan tâm truy cập vào trang web http://lacduy-associates.com và theo dõi các số bản tin pháp lý tiếp theo để được cung cấp nhiều thông tin hơn về từng vấn đề cụ thể đã được đề cập hoặc chưa được đề cập đến trong bài viết này. Ngoài ra, trong trường hợp còn thắc mắc hay cần hỗ trợ liên quan đến pháp luật lao động, bạn đọc có thể liên lạc qua số điện thoại + 84 (28) 3622 1603 hoặc email info@lacduy-associates.com hay lacduy@lacduy-associates.com để được hỗ trợ kịp thời.

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603

LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

VĂN BẢN PHÁP LUẬT THÁNG 06/2021

SỐ	NGÀY HIỆU LỰC	TÊN VĂN BẢN
DOANH NGHIỆP – TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC		
1.	22/06/2021	Quyết định 1127/QĐ-BGTVT năm 2021 về Quy chế thực hiện giải đáp pháp luật của Bộ Giao thông vận tải trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa
2.	21/06/2021	Quyết định 2135/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Kế hoạch hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN		
3.	22/06/2021	Công văn 2059/UBND-VX năm 2021 về khai báo y tế điện tử tại Thành phố Hồ Chí Minh
GIAO THÔNG – VẬN TẢI		
4.	22/06/2021	Quyết định 1130/QĐ-BGTVT năm 2021 về Quy chế thực hiện chuyên mục "Hỏi đáp pháp luật" trên Cổng thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải
THƯƠNG MẠI		
5.	26/06/2021	Công văn 3753/BCT-TTTN năm 2021 về điều hành kinh doanh xăng dầu do Bộ Công thương ban hành
TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ, VĂN HÓA – XÃ HỘI		
6.	23/06/2021	Công văn 4184/VPCP-KGVX năm 2021 báo cáo, kiến nghị về tình hình ma túy nổi lên gần đây do Văn phòng Chính phủ ban hành
TÀI NGUYÊN – MÔI TRƯỜNG		
7.	18/06/2021	Kế hoạch 103/KH-UBND năm 2021 về đảm bảo cấp nước an toàn khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoan 2021-2025
THỂ THAO – Y TẾ		
8.	28/06/2021	Công văn 5169/BYT-DP năm 2021 về tiêm vắc xin phòng COVID-19 do Bộ Y tế ban hành
9.	28/06/2021	Công văn 6131/BGTVT-CYT năm 2021 về tăng cường kiểm soát hành khách đến từ thành phố Hồ Chí Minh do Bộ Giao thông vận tải ban hành
THỦ TỤC TỐ TỤNG		
10.	09/06/2021	Chỉ thị 09/CT-UBND năm 2021 về tăng cường công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Hải Dương

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

:+84917275572/+842836221603